TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN LÃNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 137/2020/QĐST- HNGĐ	*Tiên Lãng, ngày 21 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 146/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Dương Thị Ng, sinh năm 1980, đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 8, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; đăng ký tạm trú: Thôn X, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng;

- Bị đơn: Anh Trịnh Văn Q, sinh năm 1984, đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu 8, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị Ng và anh Trịnh Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Ng và anh Trịnh Văn Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Trịnh Quang A, sinh ngày 08/01/2013. Anh chị thỏa thuận: Anh Q trực tiếp nuôi con, chị Ng có trách nhiệm cấp dưỡng cho con mỗi tháng 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng. Thời hạn nuôi con, cấp dưỡng cho con tính từ ngày 21/8/2019 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về án phí: Chị Dương Thị Ng nhận chịu cả 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chị Ng đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0011859 ngày 14 tháng 7 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng. Chị Ng đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Đương sự (để thi hành);
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- UBND xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Chi